

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI BÌNH
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 140/2022/HSST

Ngày 29 - 9 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hồng Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hoàng Thị Phụng

2. Ông Trần Minh Hải

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Khánh Linh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình tham gia phiên tòa: Ông Lại Văn Thịnh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xét xử công khai, sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 125/2022/HSST ngày 09 tháng 9 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 129/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2022, đối với bị cáo:

Huỳnh Văn H, sinh ngày 06 tháng 11 năm 1994 tại T; Nơi cư trú: số nhà 68, ngõ 02, đường H1, tổ 11, phường Q, thành phố T, tỉnh T; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: lớp 8/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn T1 và bà Hoàng Thị H2; Chưa có vợ, con; Tiền sự: Không; Tiền án: Bản án số 50/2020/HSST ngày 12/5/2020 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh T xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", thời hạn tù tính từ ngày 14/01/2020. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/4/2021, chấp hành xong án phí ngày 21/7/2020; Nhân thân: - Bản án số 63/HSST ngày 14/6/2001 Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh T xử phạt 04 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày 14/6/2021 về tội "Trộm cắp tài sản"; - Bản án số 100/HSST ngày 14/9/2004 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh T xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án; - Bản án số 22/2006/HSST ngày 27/02/2006 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh T xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành

án; - Bản án số 74/2006/HSST ngày 20/6/2006 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh T xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", tổng hợp với hình phạt 09 tháng tù của Bản án số 22/2006 ngày 27/02/2006 của Tòa án nhân dân thành phố T, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 15 tháng tù thời hạn tù tính từ ngày 04/4/2006; - Bản án số 133/2014/HSST ngày 13/8/2014 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh T xử phạt 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản", thời hạn tù tính từ ngày 22/5/2014, chấp hành xong hình phạt tù ngày 22/5/2015, chấp hành xong án phí ngày 29/9/2015; - Quyết định số 138 ngày 06/5/2009 của Ủy ban nhân dân thành phố T, tỉnh T áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 12 tháng; Quyết định số 2952 ngày 15/10/2012 của Ủy ban nhân dân thành phố T, tỉnh T áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 12 tháng; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09/6/2022 đến ngày 18/6/2022 chuyển tạm giam đến nay. Có mặt.

*** Bị hại:**

- Anh Đoàn Bá N, sinh năm 2002; Trú tại: thôn P, xã H3, huyện H4, tỉnh T2; Nơi ở tạm trú: số nhà 50, ngõ 455, đường L, phường K1, thành phố T, tỉnh T. (Vắng mặt).

- Chị Lê Thị H5, sinh năm 1997; Trú tại: thôn P1, xã Đ, huyện Đ1, tỉnh T; Nơi ở tạm trú: thôn P2, xã V, thành phố T, tỉnh T. (Có mặt).

- Anh Phạm Thế D, sinh năm 1995; Trú tại: Tổ dân phố số 05, thị trấn T3, huyện T3, tỉnh T. Nơi ở tạm trú: thôn P2, xã V, thành phố T, tỉnh T. (Vắng mặt)

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

Anh Lại Ngọc V1, sinh năm 1986. Trú tại: thôn T4, xã T5, huyện K, tỉnh T. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Rạng sáng ngày 09/6/2022, Huỳnh Văn H đi lang thang trên khu vực đường N1, phường Q, thành phố T mục đích trộm cắp tài sản thì bị lực lượng Công an thành phố Thái Bình tuần tra kiểm tra hành chính và mời về trụ sở để làm việc. Tại Cơ quan Công an, H khai nhận đã thực hiện các vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố Thái Bình như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 19/5/2022, H đi bộ một mình từ nhà đến trước cửa số nhà 50, ngõ 455, đường L, tổ 14, phường K1, thành phố T, quan sát xung quanh thấy vắng người nên H đã trèo qua tường nhà dân bên cạnh sang lan can tầng 2 số nhà 50 và đi cầu thang bộ xuống tầng 1. H quan sát thấy tầng 1 có một số phòng trọ, H đi đến phòng trọ của anh Đoàn Bá N dùng

tay đẩy cửa đi vào trong phòng, thấy anh N đang nằm ngủ trên giường, H quan sát phát hiện có 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu HP màu bạc (trị giá 12.800.000 đồng) để ở trên mặt bàn cạnh cửa ra vào và 01 chiếc túi xách đựng máy tính màu đen có in logo FPT (trị giá 100.000 đồng). H lấy máy tính cho vào túi xách rồi cầm trên tay. H tiếp tục tiến lại gần giường thì thấy phía trên đầu giường có 01 chiếc điện thoại di động Iphone 11 vỏ màu xanh (trị giá 9.000.000 đồng) và 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6 Plus vỏ màu vàng (trị giá 2.600.000 đồng), H lấy 02 chiếc điện thoại cho vào túi quần đang mặc đi ra ngoài theo hướng vừa trèo vào mang về nhà cất dấu.

Khoảng 11 giờ ngày 20/5/2022, H đem các tài sản trộm cắp được của anh N và 02 chiếc máy tính xách tay màu đen của H đã bị hỏng (01 chiếc nhãn hiệu HP và 01 chiếc nhãn hiệu DELL) đến cửa hàng mua bán điện thoại của anh Lại Ngọc V1 để bán. Sau khi kiểm tra 03 chiếc máy tính, anh V1 trả cho H số tiền 5.500.000 đồng, còn 02 chiếc điện thoại di động, H bán cho 01 người đàn ông không quen biết ở khu vực gần cầu C với giá 3.000.000 đồng. Số tiền trên, H đã tiêu xài cá nhân hết. Cơ quan điều tra đã thu hồi được 03 chiếc máy tính.

Vụ thứ hai: Khoảng 02 giờ ngày 07/6/2022, H đi bộ một mình từ nhà đến khu vực thôn P2, xã V, thành phố T, tỉnh T phát hiện có dãy nhà trọ 02 tầng, H trèo qua cổng đi vào trong sân, thấy các phòng trọ ở tầng 01 đều khóa và cài then bên trong nên H đi bộ lối cầu thang lên tầng 02 đến trước cửa phòng trọ số 06 của chị Lê Thị H5, H dùng tay đẩy cửa đi vào phòng thấy chị H5 đang nằm ngủ trên giường, H phát hiện trên mặt bàn gần cửa ra vào có 01 chiếc máy tính xách tay Macbook nhãn hiệu Apple màu xám bạc (trị giá 19.800.000 đồng) và dưới chân bàn có 01 chiếc túi xách đựng máy tính màu vàng nhạt có in hình hoa văn (trị giá 200.000 đồng). H lấy máy tính cho vào túi xách cầm trên tay, H quay sang phía giường thì thấy trên đầu giường có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu xanh (trị giá 2.800.000 đồng) và 01 chiếc ví màu đen, H lấy chiếc điện thoại bỏ vào túi xách máy tính, mở ví lấy được 350.000 đồng, H để lại đi ra ngoài. H phát hiện tại phòng trọ số 08 của anh Phạm Thế D không đóng cửa sổ, quan sát thấy anh D đang nằm ngủ, trên mặt bàn gần cửa sổ có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A33 (trị giá 5.200.000 đồng), 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu trắng (trị giá 2.000.000 đồng) và 01 chiếc đồng hồ thông minh màn hình cảm ứng màu đen (trị giá 520.000 đồng), H thò tay lấy toàn bộ tài sản trên cho vào túi xách đựng máy tính đi theo lối cũ ra ngoài mang về nhà cất dấu. Khoảng 15 giờ cùng ngày, tại quán nước ở khu công nghiệp N2, phường T6, thành phố T, H gặp một người đàn ông khoảng 50 tuổi (không quen biết) đặt vấn đề muốn bán máy tính xách tay và điện thoại di động, người này đồng ý mua và đi theo H đến khu vực bờ hồ Thành ủy thành phố T đứng chờ còn H về nhà lấy máy tính xách tay và điện thoại, H bỏ 01 máy tính

xách tay Macbook nhãn hiệu Apple màu xám bạc, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 8 màu xanh, 01 điện thoại Samsung A33 màu xanh và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu trắng vào túi bóng đen và mang ra bán cho người đàn ông trên được 5.000.000 đồng. Số tiền này H đã tiêu xài cá nhân hết.

Khoảng 08 giờ 15 phút cùng ngày 09/6/2022, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Huỳnh Văn H thu giữ: 01 chiếc ô làm bằng vải bạt màu xanh (đã qua sử dụng); 01 túi xách đựng máy tính màu vàng nhạt có in hình hoa văn (đã qua sử dụng); 01 đồng hồ thông minh màn hình cảm ứng màu đen (đã qua sử dụng); 01 máy tính xách tay nhãn hiệu HP màu ghi đen (đã qua sử dụng); 01 điện thoại di động Samsung vỏ màu xanh (đã qua sử dụng).

Tại bản kết luận định giá tài sản số 24/KL-HĐĐGTS ngày 14/6/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Thái Bình kết luận: *“Các loại tài sản có trong văn bản yêu cầu định giá tài sản số 25 ngày 13/6/2022 của Cơ quan CSĐT Công an thành phố Thái Bình. Trị giá tài sản tại thời điểm định giá tháng 5, 6/2022 là 55.020.000 đồng (Năm mươi lăm triệu không trăm hai mươi nghìn đồng).”*

Tại bản Cáo trạng số 141/CT-VKSTPTB ngày 09 tháng 9 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình truy tố Huỳnh Văn H để xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa trong phần tranh luận, Kiểm sát viên trình bày luận tội bị cáo giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Huỳnh Văn H phạm tội "Trộm cắp tài sản"; Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm r, s khoản 1 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt Huỳnh Văn H mức án từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 09/6/2022; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Huỳnh Văn H bồi thường cho anh Đoàn Bá N (trị giá 02 chiếc điện thoại di động Iphone 11 và Iphone 6 Plus) số tiền là 11.600.000 đồng; bồi thường cho chị Lê Thị H5 (trị giá 01 máy tính xách tay Macbook, 01 điện thoại di động Redmi) là 22.600.000 đồng và 350.000 đồng, tổng cộng là 22.950.000 đồng; bồi thường cho anh Phạm Thế D (trị giá 01 điện thoại di động Samsung A33 và 01 điện thoại Iphone 6) là 7.200.000 đồng. Buộc bị cáo Huỳnh Văn H phải trả lại cho anh Lại Ngọc V1 số tiền 4.000.000 đồng. Về xử lý vật chứng: căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu: 01 mũ lưỡi trai màu đen có gắn mác in chữ “GUCCI”; 01 khẩu trang bằng vải màu đen; 01 kéo có tay cầm bọc nhựa màu xanh; 01 đèn pin hình trụ tròn màu xanh trắng bạc dài khoảng 7cm; 01 đôi giày cao su màu xanh để màu trắng; 01 áo bò dài tay màu xám bạc; 01 đôi gang tay bằng vải tối màu; 01 chiếc ô làm bằng vải bạt màu xanh. Trả lại cho bị cáo 01 máy tính xách tay nhãn hiệu HP màu ghi và 01 điện thoại di động nhãn hiệu

Samsung màu xanh (đều đã qua sử dụng; Trả lại cho anh Lại Ngọc V1 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Dell màu đen và 01 máy tính xách tay nhãn hiệu HP màu đen (đều đã qua sử dụng). Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Văn H khai và thừa nhận vào 01 giờ 30 phút ngày 19/5/2022 tại số nhà 50, ngõ 455, đường L, tổ 14, phường K1, thành phố T và 02 giờ ngày 07/6/2022 tại dãy nhà trọ thôn P2, xã V, thành phố T bị cáo đã thực hiện các hành vi trộm cắp tài sản đã xác định giá trị là 55.370.000 đồng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình đã mô tả, bị cáo không tranh luận gì với luận tội của Kiểm sát viên.

Khi được trình bày lời nói sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ buộc tội đối với bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được chứng minh bằng biên bản kiểm tra hành chính, biên bản khám xét khẩn cấp, biên bản tạm giữ tài sản, đồ vật, biên bản hiện trường, sơ đồ hiện trường và bản kết luận định giá tài sản số 24/KL-HĐĐGTS ngày 14/6/2022 cùng các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, phù hợp về thời gian, địa điểm, hành vi và loại tài sản bị cáo đã chiếm đoạt. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 19/5/2022 tại dãy nhà trọ ở số nhà 50, ngõ 455, đường L, tổ 14, phường K1, thành phố T, bị cáo Huỳnh Văn H đã lén lút chiếm đoạt 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu HP màu bạc, 01 chiếc túi xách đựng máy tính màu đen trên túi có in logo FPT, 01 chiếc điện thoại di động Iphone 11 vỏ màu xanh và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus vỏ màu vàng của anh Đoàn Bá N (trị giá tài sản là 24.500.000 đồng). Khoảng 02 giờ ngày 07/6/2022 tại dãy nhà trọ ở thôn P2, xã V, thành phố T, Huỳnh Văn H đã lén lút chiếm đoạt

01 chiếc máy tính xách tay Macbook, 01 chiếc túi xách đựng máy tính màu vàng nhạt, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu xanh và số tiền 350.000 đồng của chị Lê Thị H5 (trị giá 23.150.000 đồng) và lén lút chiếm đoạt 01 chiếc điện thoại di động Samsung A33, 01 điện thoại di động Iphone 6 màu trắng và 01 chiếc đồng hồ thông minh màn hình cảm ứng của anh Phạm Thế D (trị giá 7.720.000 đồng). Tổng trị giá tài sản bị cáo đã chiếm đoạt là 55.370.000 đồng với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo là người trên 18 tuổi có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi của Huỳnh Văn H đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình đã truy tố là có căn cứ. Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định: “1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

a)....

c) *Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng;*”

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự trị an và an toàn xã hội, gây tâm lý bất an, lo lắng cho quần chúng nhân dân nên cần phải xét xử nghiêm minh, dành cho bị cáo mức hình phạt thỏa đáng mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thấy: Bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa, thuộc trường hợp “tái phạm” và phạm tội 02 lần bị áp dụng các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Về nhân thân: Bị cáo đã 05 lần bị kết án cùng về tội trộm cắp tài sản và 02 lần bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, tính đến thời điểm phạm tội tuy đã được xóa nhưng xác định bị cáo là người có nhân thân xấu. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo và tự khai ra các hành vi phạm tội của mình trước đây chưa bị phát hiện nên bị cáo được áp dụng các tình tiết quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt.

Từ những phân tích và nhận định trên, căn cứ vào tính chất vụ án đặc điểm về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử lên mức án tù có thời hạn và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là cần thiết nhằm cải tạo giáo dục bị cáo và phòng chống tội phạm nói chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Đối với các tài sản bị cáo chiếm đoạt đã mang bán cho người khác không thu hồi được, bị hại có yêu cầu bồi thường. Vì vậy buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Đoàn Bá N (trị giá 02 chiếc điện thoại di động Iphone 11 và Iphone 6 Plus) số tiền là 11.600.000 đồng; bồi thường cho chị Lê Thị H5 (trị giá 01 máy tính xách tay Macbook, 01 điện thoại di động Redmi) là 22.600.000 đồng và 350.000 đồng, cộng số tiền là 22.950.000 đồng; bồi thường cho anh Phạm Thế D (trị giá 01 điện thoại di động Samsung A33 và 01 điện thoại Iphone 6) là 7.200.000 đồng.

Đối với chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu HP màu bạc của anh Đoàn Bá N bị cáo chiếm đoạt mang bán cho anh Lại Ngọc V1 với giá 4.000.000 đồng nhưng không nói nguồn gốc, anh V1 không biết là tài sản trộm cắp, khi vụ án bị phát hiện anh V1 tự nguyện nộp lại cho Cơ quan điều tra và yêu cầu bị cáo trả lại tiền. Vì vậy, buộc bị cáo Huỳnh Văn H phải hoàn trả số tiền 4.000.000 đồng cho anh Lại Ngọc V1.

[7] Về vật chứng vụ án: Số tài sản bị chiếm đoạt đã thu hồi được, ngày 25/7/2022 Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu gồm: Trả cho anh Đoàn Bá N 01 máy tính xách tay nhãn hiệu HP màu bạc và 01 chiếc túi xách đựng máy tính màu đen trên túi có in logo FPT; Trả lại chị Lê Thị H5 01 chiếc túi xách đựng máy tính màu vàng nhạt có in hoa văn; Trả lại anh Phạm Thế D 01 chiếc đồng hồ thông minh màn hình cảm ứng màu đen.

Đối với tài sản gồm: 01 mũ lưỡi trai màu đen có gắn mác in chữ “GUCCI”; 01 khẩu trang bằng vải màu đen; 01 kéo có tay cầm bọc nhựa màu xanh, 01 đèn pin hình trụ tròn màu xanh trắng bạc dài khoảng 7cm; 01 đôi giày cao su màu xanh đế màu trắng; 01 áo bò dài tay màu xám bạc; 01 đôi gang tay bằng vải tối màu; 01 chiếc ô làm bằng vải bạt màu xanh (đều đã qua sử dụng) là của bị cáo dùng vào việc phạm tội đã cũ hỏng, không còn giá trị sử dụng nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 máy tính xách tay nhãn hiệu HP màu ghi đen và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung vỏ màu xanh (đã qua sử dụng) là tài sản của bị cáo được quản lý qua khám xét khẩn cấp nơi ở. Tại phiên tòa bị cáo đề nghị xin lại nên tuyên trả lại cho bị cáo là phù hợp.

Đối với 02 chiếc máy tính xách tay (gồm 01 máy tính nhãn hiệu Dell vỏ màu đen và 01 máy tính nhãn hiệu HP vỏ màu đen đều đã cũ) anh Lại Ngọc V1 mua của bị cáo Huỳnh Văn H với giá 1.500.000 đồng. Qua điều tra xác định tài sản này thuộc sở hữu của bị cáo không liên quan đến tội phạm, anh V1 xin được nhận lại để sử dụng. Nên tuyên trả lại 02 chiếc máy tính trên cho anh Lại Ngọc V1 là phù hợp.

[8] Về án phí: Bị cáo Huỳnh Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự theo quy định.

[9] Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173; điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 47; Điều 50 Bộ luật Hình sự; Điều 584, 585 và 589 Bộ luật Dân sự; Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án; Mục A. Danh mục án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn H 03 (ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 09/6/2022).

3. Về trách nhiệm dân sự:

- Buộc bị cáo Huỳnh Văn H phải bồi thường cho anh Đoàn Bá N số tiền là 11.600.000 đồng (*Mười một triệu sáu trăm nghìn đồng*); Bồi thường cho chị Lê Thị H5 số tiền là 22.950.000 đồng (*Hai mươi hai triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng*) và bồi thường cho anh Phạm Thế D số tiền là 7.200.000 đồng (*Bảy triệu hai trăm nghìn đồng*).

- Buộc bị cáo Huỳnh Văn H phải hoàn trả cho anh Lại Ngọc V1 số tiền 4.000.000 đồng (*Bốn triệu đồng*).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp Cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

4. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu để tiêu hủy gồm: 01 mũ lưỡi trai màu đen có gắn mác in chữ “GUCCI”, 01 khẩu trang bằng vải màu đen, 01 kéo có tay cầm bọc nhựa màu xanh, 01 đèn pin hình trụ tròn màu xanh, trắng bạc (dài khoảng 7 cm), 01 đôi giày cao su màu xanh đế màu trắng, 01 áo bò dài tay màu xám bạc, 01 đôi gang tay vải tối màu và 01 chiếc ô làm bằng vải bạt màu xanh.

- Tuyên trả lại cho anh Lại Ngọc V1 02 chiếc máy tính xách tay, gồm: 01 máy tính nhãn hiệu Dell vỏ màu đen và 01 máy tính nhãn hiệu HP vỏ màu đen (đều đã cũ).

- Tuyên trả lại cho bị cáo Huỳnh Văn H 01 máy tính xách tay nhãn hiệu HP màu ghi đen và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung vỏ màu xanh.

(Vật chứng và tài sản hiện đang quản lý tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/9/2022).

5. Án phí: Bị cáo Huỳnh Văn H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 2.287.500 đồng án phí dân sự. Tổng cộng là 2.487.500 đồng (*Hai triệu hai trăm tám bảy nghìn năm trăm đồng*).

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo và bị hại (chị Lê Thị H5) có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 29/9/2022). Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- VKSND TP. Thái Bình;
- VKSND tỉnh Thái Bình
- Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Bình;
- Chi cục THADS TP. Thái Bình;
- CQCSĐT Công an TP. Thái Bình;
- CQTHAHS Công an TP. Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Hồng Sơn